

Cảm Ứng Thiên Vựng Biên

Chuyên ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa

(Bài 36)

Chánh văn 39 (tiếp theo): Nhẫn tác tàn hại.

(Nghĩa là: Nhẫn tâm làm chuyện tàn ác, độc hại).

(Nhạc)

(Hôm qua chúng ta đã nghe phần Giác Xúc, Giác Tập, Giác Uế trong tác phẩm của Kỳ Hê Độ nhằm luận định “Bốn Giác vốn có, phiền não vốn không”.

Hôm nay chúng ta sẽ nghe tiếp phần Giác Nhân và Giác Hủy)

Phản Giác Nhân viết:

“Hữu tình do đã gieo cái nhân, sẽ tạo thành cái quả. Lý ấy chẳng dối, [giống như] tiếng vọng nương theo âm thanh. Do vậy, cái duyên để thọ sanh, chuyển sanh há có sai chạy? Dầu củi đã cháy hết, lửa đã truyền, củi quy hết vào lửa. Kéo căng dây cung để mũi tên được bắn đi, mũi tên [bay xa] ắt phải do [sức bật của] dây cung.

Hễ bố thí, sẽ được báo ứng. Người bố thí cố nhiên hãy nên quên đi [hành vi bố thí ấy]. Cội rễ do chính mình vun trồng; người vun trồng ắt sẽ hưởng quả lành. [Dầu được đền

đáp như Dương Bảo] được tặng đôi vòng ngọc trắng¹, người thông đạt sẽ chẳng quan tâm.

Đối với lò lửa, vạc sôi, người trí huệ thường sanh lòng kinh sợ. Thế mà có kẻ phóng túng đối với chuyện này chẳng chán, cứ giết chóc các loài sinh vật, nấu cá, nướng rùa, há có nghĩ tới tình cảnh [đau khổ] trong vạc dầu sôi sùng sục. Lóc thịt, quay dê, chỉ vì đớp một miếng chả làm khéo đó thôi! Thậm chí [vì săn bắn mà] đuổi nhanh như gió, chạy như chớp, [khiến cho] nhiều loài chim thú yếu đuối phải kêu thét. Lật tung đám, bãi, vét cạn rừng rậm, khiến cho chim tan đàn kinh hãi bay đi, thú lìa bầy chết trong cô quạnh!

Đối với hạng người ấy, chẳng có sinh vật nào không khoái khẩu, lưỡi ném đủ thứ. Trước hết, họ đã là cọp, sói trong loài người, đến nỗi hễ thấy có con vật ắt đều săn bắt. Dẫu trông mắt bị rơi xuống đất, [vẫn miệt mài săn bắt]. [Hạng người như thế ấy] tránh sao khỏi đọa làm chim ưng hoặc chó trong loài thú?

¹Dương Bảo tánh tình rất từ bi. Lúc chín tuổi, theo cha mẹ lên chơi núi Hoa Âm, trông thấy một con sẻ vàng bị điều hâu đánh văng xuống đất, kiến bu đầy, Dương Bảo xua kiến, nhặt lên ôm về, nuôi dưỡng trên xà nhà. Chim lại bị rắn tấn công, Dương Bảo bèn nuôi trong rương, cho ăn hoa vàng. Đến khi chim mọc đủ lông cánh mới thả đi.

Một đêm, ông mộng thấy một đứa bé trai mặc áo vàng đến bái tạ, cho biết nó là sứ giả của Tây Vương Mẫu, do đến núi Bồng Lai đi qua đây bị mắc nạn, nhờ ông từ bi cứu sống. Nay do phải đến Nam Hải, bèn đến từ biệt ông Dương, mỏ ngậm đôi vòng ngọc trắng biếu tặng ông Dương, rồi chúc tụng: “Con cháu ông sẽ trắng sạch như vậy, đạt đến địa vị Tam Công, đời này sang đời kia luôn như vậy”.

Hãy nên chân thành suy nghĩ! [Đối với] muôn loài chim thú, chẳng loài nào không có tình cảm. Gởi thân trong vòng trời đất, làm các loài [khác nhau], hãy nên biết đều là do báo ứng. Nguyên từ hôm nay trở đi, vĩnh viễn đoạn trừ nỗi oán xưa kia, sẽ chẳng có nỗi oán hận nào để phải đền trả, chẳng chuốc lấy cái quả lăm bệch. [Hễ thấy] có [người nào hay loài vật] gặp nguy ắt cứu, cái nhân trường thọ sẽ tự đưa đến. Nếu niệm nào cũng tỉnh giác, sẽ chẳng phải tốn mười năm điều phục con trâu trong tâm.

[Hiểu rõ] ba đời rành rành, làm sao đọa làm thân chồn hoang trong năm trăm năm cho được? Đấy chính là vì chẳng gieo duyên lành mà mê mất bè báu. Nghe ta múa lưới, hãy nên tự quay đầu.

Phân Giác Hủy viết:

“Có đến thì sẽ có đi, muôn vật thay cũ đổi mới vô thường. Bất diệt, bất sanh, lòng từ bi trong tâm tánh của ta tự tại. Vì thế, [luôn mong] thấy các sinh vật được sống, chẳng nỡ thấy chúng nó chết. Bậc thánh nhân từ đều ôm tấm lòng ấy. Đã tiếc nuối khi chúng bị hủy hoại, ắt sẽ vui sướng vì chúng trưởng thành.

Chúng sanh đều cùng có bản tánh. [Ngay như đối với] ngói, gạch vô tình, bậc trí huệ còn la thất thanh khi thấy chiếc vò bị rớt vỡ. Đối với những loài trùng bé bỏng có tri giác, bậc chí nhân há vui sướng tàn sát ư? Huống hồ do trứng mà nở ra chim, từ chim con đến khi nó mọc lông vũ [đầy đủ], phải do mớm mồi nhọc nhằn. Há có phải một tiếng kêu, một cái mổ, sẽ hóa thành [một con vật trưởng thành hoàn vẹn] từ hư vô ư?

Do biến hóa [dần dần] mà thành con vật sống động, hoạt bát, há có phải là một sáng, một chiều! Thế mà, [đối với] thân thể mười năm chằm bằm ấy, chỉ vì để nấu nướng một bữa, bèn

trăm kẻ săn bắt, giăng bẫy chỉ hòng no say chóc lát. Sao chẳng nghĩ [sanh mạng] hể đoạn, sẽ chẳng thể tiếp tục (sẽ chẳng thể sống lại được)? Lóc xẻo thân thể, mỗi miếng đều chứa đựng nỗi đau mà thác. Đã hủy hoại rồi, há có thể phục hồi? Chi thể bị đun, bị nướng, mỗi con vật đều ôm nỗi khổ qua đời!

Phàm ngũ cốc để nuôi dưỡng con người, còn khó thể tiêu hóa một hạt, huống hồ là đối với sanh mạng của muôn vật, há nên dấy khởi mảy may ý niệm xằng bậy hủy hoại? Thật sự hãy nên nghĩ: Chúng nó chết đi, trải muôn kiếp chẳng thể sống lại. Ta ăn vào, trong khoảnh khắc, đã chẳng còn chi nữa! Mong cầu sống mà chẳng được, há thấy bị chết mà đành lòng ư?

Hãy vĩnh viễn làm chuyện từ bi, luôn rủ lòng cứu vớt, thương tiếc, ắt sẽ chẳng đợi đặt đôi giày lên đỉnh đầu mà đã cứu con mèo từ trước². Cần gì phải đợi mở miệng, mới giữ vẹn cả ngỗng lẫn vò³. Đây là lý chân thật, há nên thốt lời hư giả! Hãy càng nên tuyên dương, mong sao ai nấy đều cùng dấy khởi ý niệm.

²Đây là một công án trong nhà Thiền. Đại chúng trong hội của ngài Nam Tuyền Phổ Nguyên tranh nhau con mèo. Ngài Nam Tuyền ra câu hỏi, nếu không có ai trả lời được, sẽ chém mèo.

Khi ngài Triệu Châu trở về, đại chúng thúc giục Ngài hãy trả lời câu hỏi của sư Nam Tuyền. Sư nhắc lại câu hỏi, Triệu Châu bèn cởi giày đội lên đầu, lui ra.

³Theo ông Hoàng Bách Lâm, “vò” ở đây là tử dụ bụng của ta. Do sát sanh, ăn thịt ngỗng, bụng của ta như vò chứa thịt thối. Do không sát sanh, sanh mạng của ngỗng được bảo toàn, mà bụng ta cũng chẳng trở thành cái vò chứa đựng xác chết!

(Nhạc)

(Chánh văn 40): Âm tặc lương thiện, ám vũ quân thân.

(正文)陰賊良善。暗侮君親。

(Tạm dịch: Lén hại người lương thiện, ngầm ngấm khinh rẻ vua và cha mẹ).

(Nhạc)

Câu thứ nhất: “Âm tặc lương thiện”, (là: Lén hại người lương thiện)

“Âm tặc”(陰賊) là âm mưu làm hại, như mũi tên bắn ngầm làm kẻ khác bị thương, khó đề phòng nhất. Hơn nữa, người khác bị ta hại, ta chẳng mang tiếng ác. Hạng người ấy còn đáng sợ hơn các thứ ly mị võng lọng. Làm điều này đối với người khác đã là chớ nên, ngầm ngấm làm hại người lương thiện lại càng chẳng nên. Bởi lẽ, người lương thiện được dân chúng trọng vọng. Ở trong một nước, ắt được cả nước trọng vọng. Ở trong một làng, ắt được cả làng trọng vọng. Há có nên âm thầm hãm hại người ấy hay không?

Đời Đường, Lý Lâm Phủ làm Tể Tướng, âm hiểm chẳng lường, tàn hại người lương thiện. Chuyện ác của hắn chẳng thể kể xiết. Khi hắn sắp tiêu đời, thấy một con quỷ răng như lưỡi cưa, móng tay như móc câu, khắp thân đầy lông lá, mắt như ánh chớp, giơ tay đánh Lâm Phủ. Không lâu sau, Lâm Phủ thất khiếu ứa máu mà chết. Hắn chết rồi, triều đình hạ lệnh lột sạch quan tước, bửa quan tài hành hình xác hắn. Con cháu bị lưu đày xuống vùng Lĩnh Nam.

(nhạc)

Vào đầu niên hiệu Thuần Hy⁴ đời Tống, tại Hán Châu, có một người đàn bà bị sét đánh chết, [trên xác] có chữ viết bằng châu sa rằng: “*Lý Lâm Phủ làm bầy tôi bất trung, ngấm ngấm tàn hại kẻ lương thiện. Ba đời làm gái điếm, bảy đời làm trâu. Báo hết, vĩnh viễn đọa trong loài thủy tộc*”.

Kẻ tiểu nhân hãm hại bậc quân tử, may mắn thành công, bèn nói “đã nắm giữ sự sanh tử của họ”. Chẳng biết họ [bậc quân tử] bị chết trong tay chúng nó (tức phường tiểu nhân) cũng là do oán đối khiến thành như vậy, chẳng phải là do chúng nó có thể làm như thế được! Nếu bậc quân tử chẳng có oán đối, mặc cho kẻ tiểu nhân giở trò như thế nào đi nữa, rốt cuộc chẳng thể hại chết người ấy!

Kẻ ác hại người khác ví như ngựa mất nhủ lên trời, chẳng nhủ vào trời nổi, mà ngược ngạo rơi xuống ngay chính mình. Chớ nên hủy hoại người hiền, ắt sẽ mang họa chính mình bị tàn diệt cũng giống như thế.

Nhưng hai chữ Âm Tặc chẳng bắt buộc cứ phải là kẻ làm quan! Bất cứ ai khác cũng đều có thể âm tặc, nhưng những kẻ trong nha môn là tệ nhất. Những thói như lạm dụng quyền thế để báo cừu riêng, thừa dịp tra xét để quấy nhiễu, ngấm ngấm khuấy động sóng gió, nặc danh vu cáo... Há có biết đạo trời tuần hoàn, chưa hại được người mà đã hại chính mình trước. Hãy suy nghĩ đi!

(Nhạc)

Câu thứ 2: “*Âm vũ quân thân (là: ngấm ngấm khinh rẻ vua và cha mẹ).*”

⁴ Thuần Hy là niên hiệu của Tống Hiếu Tông từ năm 1174 đến năm 1189.

“*Ám*” (暗) là chỗ người khác chẳng thấy, chẳng nghe.

“*Vũ*” (侮) là khinh rẻ.

Câu này chuyên vì kẻ hiếu danh và trái nghịch tình lý mà nói ra. Ôn vua và ơn cha mẹ như trời đất.

Nếu đã ăn lộc [của vua] mà hành sự biếng nhác, do tham lợi mà làm theo lẽ riêng tư, hoặc gian xảo, dua nịnh, mặc sức lừa dối, cái tâm chẳng thể cho vua biết tức là ngấm ngầm khinh rẻ vua.

Phụng dưỡng [cha mẹ] chẳng chân thành, hành xử trong cõi đời không ra gì, hoặc màu mè che đậy sự ngỗ nghịch, cái tâm chẳng thể cho cha mẹ biết, đấy chính là ngấm ngầm khinh rẻ cha mẹ vậy.

Bất trung, bất hiếu, hại giáo, phản đạo, không gì tệ hơn nữa! Sống thì sẽ gặp trời giáng họa, chết bị tra khảo trong chốn Phong Đô⁵, ắt cũng chẳng thể dung thứ được

Đời Tống, Doãn Hòa Tĩnh khi sắp vào cung giảng giải kinh điển, ắt tắm rửa, đoan nghiêm, chấp tay, hướng về bộ sách sẽ được giảng trong ngày hôm sau, mặc triều phục lễ lạy. Kẻ khác hỏi nguyên cớ, ông nói:

⁵ Phong Đô là cõi địa phủ theo Đạo Giáo. Trong Phong Đô có Phong Đô Đại Đế cai quản, Thập Điện Diêm Vương dưới quyền Ngài. Phong Đô Đại Đế phù tá cho Đông Nhạc Đế Quân. Đông Nhạc Đế Quân chủ quản tất cả các chuyện trong cõi âm, Phong Đô Đại Đế chuyên trách địa phủ.

Dưới quyền Đông Nhạc, ngoài Thập Điện Diêm Vương và Ngũ Phương Quỷ Đế có (Đông Phương Quỷ Đế gồm hai vị Thần Trà và Thái Uất Lũy, Nam Phương Đỗ Tử Nhân, Tây Phương Quỷ Đế gồm hai vị Triệu Văn Hòa và Vương Chân Nhân, Bắc Phương Quỷ Đế gồm hai vị Trương Hành và Dương Vân, Trung Ương Quỷ Đế gồm Châu Khất và Kê Khang. Như vậy là tuy nói Ngũ Đế, nhưng có đến mười một vị quỷ đế), còn có bảy mươi hai cõi âm ty.

- Ất mong khiến cho những lời [tôi] nói ra sẽ khiến cho đức vua cảm ngộ, sao lại chẳng trọn hết lòng thành kính cho được?

Vua Tuyên Tông nhà Minh⁶ thích văn từ, thơ phú, hay bảo quần thần xướng họa. Gã học sĩ nọ tự phụ tài cao, mỗi lần vâng mạng vua làm xong bài thơ, liền nói:

- Thơ hay như thế, không chỉ là hoàng đế chẳng làm được, mà có xem kiêu nào cũng không hiểu nổi!

Chẳng lâu sau, do làm thơ dùng chữ phạm vào cấm kỵ của triều đình, lời lẽ có phần châm chọc, chế nhạo, phạm tội bất kính, bị lột sạch chức tước.

Thời Tam Quốc, danh sĩ nước Ngô là Cố Đễ mỗi lần nhận thư cha, đều quỳ đọc. Đọc mỗi câu đều thưa vâng. Nếu

⁶ Minh Tuyên Tông là miếu hiệu của Châu Chiêm Cơ, hoàng đế thứ năm nhà Minh. Ông là con trai trưởng của Minh Nhân Tông (Hong Hy hoàng đế, tên thật là Châu Cao Xí). Thời gian cai trị của ông và cha ông được coi là thịnh trị của nhà Minh, nên sử thường gọi là “Nhân Tuyên chi trị” (thời thịnh trị dưới thời Nhân Tông và Tuyên Tông).

Ông có niên hiệu là Tuyên Đức. Dưới thời ông, sau khi Liễu Thăng thất bại, bị chặt cụt đầu tại trận Mã Yên, bá tước Lương Minh đại bại tử vong, Lý Khánh cùng quần tỵ vẫn. Minh Tuyên Tông phải đau đớn hạ lệnh rút quân khỏi Giao Chỉ, công nhận nền độc lập của người Việt, chấm dứt thời kỳ đô hộ Bắc Thuộc lần thứ hai, căn rằng công nhận vương triều của Lê Thái Tổ (Lê Lợi).

Trong Bình Ngô Đại Cáo, Minh Tuyên Tông đã bị cụ Nguyễn Trãi gọi nhiếc móc là “giảo đồng” (thằng nhãi ranh): “Chấp nhất kỷ chi kiến, dĩ giá họa ư tha nhân, tham nhất thời chi công, dĩ di tiếu ư thiên hạ. Toại linh Tuyên Đức chi giảo đồng, độc binh vô yểm; nhưng mạng Thạnh Thăng chi nọa tướng, dĩ du cứu phần”.

Cụ Ngô Tất Tố đã dịch là: “Giữ ý kiến một người, gieo vạ cho bao nhiêu kẻ khác, tham công danh một lúc, để cười cho tất cả thế gian. Bởi thế: Thằng nhãi ranh Tuyên Đức động binh không ngừng, đồ nhút nhát Thạnh, Thăng đem dầu chữa cháy”. Thạnh là Mộc Thạnh, Thăng là Liễu Thăng.

cha bị bệnh, liền đối trước thư khóc ròng, lời nói càng ghen ngào.

Lại như Phạm Tuyên đòi Tấn, lúc lên tám, ngẫu nhiên ngón tay bị thương, bèn khóc ròng. Có người bảo:

- Sao lại đau đến mức ấy?

Phạm Tuyên khóc thưa:

- Chẳng phải vì đau đớn, [mà do nghĩ] da tóc nơi thân được nhận lãnh từ cha mẹ, chẳng dám hủy hoại, tổn thương. Con buồn là vì lẽ này.

Hai ông về sau đều quý hiển.

Có hai anh em họ, cứ mỗi năm ngày bèn thay phiên nhau nuôi mẹ. Anh nghèo, em hơi giàu. Lúc anh nuôi mẹ, cháo cũng chẳng có, còn hai ngày chưa hết phiên, đã nói:

- Mẹ qua nhà em rồi con sẽ bù sau.

Mẹ đến nói với đứa em ý của thằng anh. Đứa em bảo vợ giấu cơm đi, kiên quyết cự tuyệt. Mẹ rơi lệ trở về. Bỗng sấm chớp ùng ùng nổi lên, đánh chết tươi cả hai vợ chồng!

Than ôi! Kẻ bất trung bất hiếu bị cõi âm tru lục, thóa mạ vạn năm, họa báo thâm như thế đó. Ấy là vì vua và cha đứng đầu trong Ngũ Luân. Vì thế, thờ vua, thờ cha, càng chẳng thể không chú trọng lấy lòng thành làm đầu!

(Nhạc)

(Chánh văn 41): Mạn kỳ tiên sinh, bạn kỳ sở sự.

(正文)慢其先生。叛其所事。

(Tạm dịch: Khinh mạn thầy dạy, phản bội người mình phải phụng sự).

(Nhạc)

Câu thứ nhất: “Mạn kỳ tiên sinh” (là: Khinh mạn thầy dạy).

“*Tiên sinh*” (tức là thầy dạy) chính là bậc truyền trao đạo của thánh hiền, dạy dỗ học vấn, giải trừ nghi hoặc. Cha mẹ sanh ra thân ta, ắt phải nhờ thầy thành tựu học vấn cho ta. Vì thế, thầy được tôn trọng giống như vua và cha.

Người hiện thời mời thầy dạy con, phần nhiều thường là biểu hiện lễ tiết theo hình thức, tiếc tiền, thiếu lễ. Thậm chí ăn nói chẳng nhũn nhặn, thiếu hẳn lễ độ theo lẽ thường, ôm lòng coi thường thầy. Hạng người ấy cố nhiên chẳng khác cầm thú cho mấy! Còn kẻ làm thầy để mở mang đầu óc cho trẻ nhỏ, có âm đức lớn nhất, há có nên vì nhận quà cáp, lương bổng của người ta mà dung túng trẻ, chẳng [dạy dỗ] nghiêm ngặt, đến nỗi kẻ khác mắc họa chẳng thành tài ư? Thầy làm bài tập thay cho trò, dối gạt phụ huynh. Do tham cầu tiền bạc, bèn hối lộ mua chuộc công danh.

Tôi chẳng biết sự báo ứng của họ sẽ như thế nào? Khinh mạn thầy cố nhiên là chẳng nên, nhưng kẻ làm thầy lại khiến cho kẻ khác khinh mạn thì lại càng chẳng nên vậy!

Hán Minh Đế tôn Hoàn Vinh⁷ làm thầy, dốc trọn lòng thành kính. Vua đến phủ Thái Thường, bảo Hoàn Vinh ngồi ở phía Đông, bày gậy chống⁸, nhóm họp bá quan kính lễ thầy.

⁷ Hoàn Vinh quê ở Long Kháng thuộc Bái Quận. Ông là hậu duệ của Tề Hoàn Công (tức Khương Tiểu Bạch) thời Chiến Quốc.

Đời Tống, Du Tạc và Dương Thời cùng theo học với Trình Di. Một hôm, họ đến gặp thầy, ngẫu nhiên Trình Di đang tĩnh tọa. Hai ông đứng hầu. Khi Trình Di tĩnh tọa xong,

Tổ sáu đời của Hoàn Vinh do dời sang An Huy, đã lấy chữ Hoàn trong thụ hiệu của Tề Hoàn Công làm họ.

Hoàn Vinh lúc bé sống tại Trường An, học giỏi. Do nhà nghèo, ông thường phải đi làm thuê kiếm tiền. Về sau, ông được Hán Quang Vũ Đế vời vào cung, giảng sách Thượng Thư. Vua nghe giảng, rất vừa lòng, ban cho ông chức Nghị Lang để dạy thái tử Lưu Trang (tức Hán Minh Đế). Kế đó, Hoàn Vinh được phong làm quan Bác Sĩ, rồi thăng lên chức Thái Tử Thiếu Phó, sau cùng giữ chức Thái Thường.

Thái Thường (太常) trông coi việc nghi lễ trong tông miếu, thoạt đầu được gọi là Phụng Thường, đến đời Hán Cảnh Đế bèn đổi thành Thái Thường.

Quan Thái Thường trông coi việc tế lễ xã tắc, tông miếu của hoàng gia cũng như chủ trì các cuộc lễ hội, tang ma của hoàng tộc. Khi vua làm chủ tế, Thái Thường là người trợ thủ kiêm bồi tế của vua, cũng như quản trị các miếu thờ, vườn lăng của hoàng gia và các hành cung của vua. Những quận huyện nào có đặt miếu thờ, lăng mộ của hoàng triều sẽ trực thuộc quyền quản trị của Thái Thường.

Do địa vị là người trông coi điển lễ, làm khuôn mẫu cho cả triều đình trông vào, nên trong thời Hán, chức Thái Thường thường do thầy dạy học của vua đảm nhiệm. Người được phong chức Thái Thường còn được tôn trọng hơn Tể Tướng.

Từ thời Hán Vũ Đế, dưới Thái Thường còn đặt ra các quan phụ tá gọi là Thái Nhạc, Thái Tế, Thái Sử, Thái Bộc, Thái Y v.v...

Đến thời Đông Hán, để làm quan Thái Thường, phải là bậc danh nho, vì Thái Thường là chánh chủ khảo cho các khoa thi tuyển chức quan và Bác Sĩ.

Đến đời Minh - Thanh, vai trò của Thái Thường giảm bớt tính quan trọng, được gọi là Thái Thường Tự Khanh, chỉ đứng đầu các quan Thái Nhạc, Thái Sử, Thái Bộc và Thái Y.

⁸ Theo nghi lễ cổ, nhằm tỏ lòng tôn kính bậc lão thành thì dùng gậy chống làm lễ vật.

ngoài cửa, tuyết đã xuống dày chừng cả thước. Thế mà [hai ông] chẳng có dáng vẻ ử rữ, càng cẩn thận giữ lòng cung kính hơn. Hai ông đều truyền thừa đạo học của Liêm Lạc⁹.

Đời Tống, Bành Nhữ Lệ tôn Nghệ Thiên Ân làm thầy, lễ tiết, phụng sự tốt bậc cung kính. Về sau, vợ chồng ông Nghệ đều mất, do ông bà không có con trai, ông Bành bèn đứng ra chôn cất. Lại còn gả con gái của họ cho tiến sĩ Tống Hoán.

Đời Tống, thầy của Nhạc Vũ Mục (tức là Nhạc Phi) là Châu Đồng, dạy Nhạc Phi bắn cung nặng đến ba trăm cân. Châu Đồng chết. Mùng Một và ngày Rằm, Nhạc Phi ắt bày cỗ cúng tế trước mộ, quỳ lạy, khóc lóc, cầm cung tên do Châu Đồng đã tặng, bắn ba phát rồi mới quay về.

(nhạc)

Một nông gia sanh được một con trai, ý hết sức tha thiết lo cho con học hành, nhưng đối đãi với thầy qua quýt, khinh mạn khôn sánh. Cơm chỉ là ăn với rau, trả lương ắt dùng bạc xấu. Thầy tận tâm dạy dỗ đã lâu, trò đọc văn của người khác thì hiểu rõ ràng, nhưng nó tự viết văn thì chẳng câu nào nên hồn, cũng lạ thay! Về sau, [đứa trẻ ấy] vẫn làm nghề nông.

(nhạc)

Một vị thầy khá nhát gan, có đứa học trò lanh lợi lại nghịch ngợm. Nó dán giấy làm thành đầu người khổng lồ, ban đêm đem giơ lên ở ngoài tường. Thầy kinh hoảng, tông cửa chạy, đến ở nhờ nhà bạn bè. Bệnh ba ngày mới dậy được, rốt cuộc chẳng dám đến dạy nữa. Về sau, đứa học trò ấy lại nấp ở ngoài tường, trông thấy đầu người khổng lồ, ngỡ là cái đầu do

⁹ Liêm Lạc là một trong bốn phái Lý Học trong đời Tống. Phái này do Châu Đôn Khê và Trình Di làm lãnh tụ. Họ đều ở tại Lạc Dương nên gọi là Liêm Lạc Phái.

mình đã dán, liền nhìn nó. Thấy nó liếc mắt, vênh râu, đưa học trò kinh hoảng, ngã lăn ra chết.

Đạo thờ thầy hãy nên như con em phụng sự cha anh. Đi thì theo sau, ngồi thì ở bên cạnh. Đi đường gặp thầy bèn đứng thẳng, chấp tay. [Khi thầy] nói năng bèn trông lòng, lắng tai nghe. Khi thầy gặp tai họa hay có chuyện lo buồn, thì [cảm thấy] giống như là chuyện cát hung họa phúc của chính mình. Thầy còn sống bèn giữ lễ tiết cẩn thận. Thầy đã mất, ắt tâm tang ba năm. Như thế thì gần như đã trọn hết đạo thầy trò vậy.

Ông Vương X... dạy võ lòng cho trẻ, ắt trọn hết tâm lực, chẳng màng công sá. Thường nói:

- Trời, đất, vua, cha mẹ, thầy, năm ngôi ấy xếp ngang nhau. Trẻ nhỏ một phen tôn ta làm thầy, ắt sự thành bại vinh nhục suốt cả một đời nó đều là trách nhiệm của ta. Nếu chẳng tận tâm kiệt lực, khiến cho con em người khác bị lỡ làng, sẽ có tội giống như gã thầy thuốc đốt giết người.

Ông lại thích kể cho trẻ nghe những câu chuyện hiếu để. Ông nói:

- Người đi học thì trước hết là học tâm thuật, rồi mới học văn chương, nghề khéo. Trước hết phải vun quén căn bản rồi mới thực hiện lòng nhân. Nếu hiếu để thiếu sót, dầu tài hoa lừng lẫy cõi đời, chẳng đáng coi trọng!

Về già, ông sanh ra Văn Khang Công, mọi người bảo đó là quả báo của sự khéo dạy học trò.

Gần đây, đạo thầy trò suy bại, thật đáng đau đớn khóc ròng, than dài sườn sụt! [Kẻ làm thầy] chẳng nghĩ [tránh sao

cho khỏi dạy dỗ] làm lạc con em của người ta, chắc chắn sẽ bị thần minh khiển trách.

Xưa có một nho sĩ, tuổi đã ngoài sáu mươi, bảo vợ:

- Ta tuy chẳng có công danh hiển đạt. May là suốt đời gặp chỗ dạy học tốt đẹp, nên có thể thành gia lập nghiệp.

Ban đêm, ông ta mộng thấy cha mình quả mắng:

- Người đứng ra là kẻ đồ ạt. Chỉ vì lúc dạy học thiếu trách nhiệm, cho nên đức Văn Xương gạt tên khỏi sổ quế, thế mà còn khoác lác ư?

Ôi! Xét theo đó, khiến cho con em người khác lầm lỡ cũng nguy hiểm lắm thay!

(Nhạc)

*(Câu thứ 2: “**Bạn kỳ sở sự**” (là: Phản bội người mình phải phụng sự).*

“**Sự**” (事) ở đây là kẻ dưới phụng sự người trên, như cấp dưới phụng sự quan trên, bộ hạ, lính tráng tuân theo tướng, soái, nô bộc, tỳ thiếp vâng theo chủ nhân, đều là Sự cả.

“**Bạn**” (叛, phản bội, phản loạn) chẳng phải là trái nghịch hiển nhiên, nhưng lúc người trên gặp cảnh cấp bách, [kẻ dưới] bèn chẳng phải là kẻ trông cậy được, [hoặc kẻ dưới] chẳng bận tâm đến điều lợi lẽ hại của người trên thì gọi là Bạn vậy!

Thời Tam Quốc, Lữ Bố theo phò Đinh Nguyên, [Đinh Nguyên] đối đãi [Lữ Bố] rất thân thiết, rồi vì Đồng Trác mà [Lữ Bố] giết Đinh Nguyên. Đã theo phò Đồng Trác, thế làm

cha con, lại vì Vương Doãn [hứa gả Diêu Thuyền cho] mà giết Đồng Trác. Về sau, Lữ Bố bị quân Tào bắt được. Tào Tháo muốn tha cho [Lữ Bố] sống [để dùng làm thuộc hạ], Lưu Bị nói:

- Minh công chẳng thấy Lữ Bố phụng sự Đinh Nguyên, Đồng Trác ư?

Tào Tháo tỉnh ngộ, bèn sai người thắt cổ Lữ Bố cho chết.

(nhạc)

Dương Trung ở huyện Tứ Minh là nô bộc của Đới Hiến. Họ Đới rất giàu, sai Dương Trung làm chủ một gia trang, nguồn lợi từ cá, muối, tre, gỗ rất phong phú. Đới Hiến chết, con là Bá Giản còn trẻ, thích lêu lổng với lũ trẻ tuổi bất lương. Được mấy năm, tiêu sạch gia sản, chỉ còn sót lại một trang trại ấy. Bá Giản đến nương cấy. Dương Trung ghi chép con số tài sản đưa cho xem. Bá Giản vui mừng, vẫn tiêu xài bừa bãi như cũ. Dương Trung khóc lóc can ngăn, Bá Giản chẳng nghe.

Một hôm, lũ bạn lêu lổng ấy lại kéo đến, xúm nhau nhậu nhẹt, cờ bạc. Dương Trung cầm đao bén tiến vào, thộp cổ thằng cầm đầu, nhiều lượt bảo:

- Tao phụng sự chủ nhân hơn ba mươi năm. Thiếu gia còn trẻ, bị chúng mày dụ dỗ làm chuyện bất thiện, gia sản tan sạch. May là tao còn giữ được sản nghiệp này. Mày cứ muốn phá sạch ư? Tao chém rụng đầu mày rồi lên quan đầu thú xin được chết để báo đáp chủ nhân dưới lòng đất.

Thằng đó nhận tội, xin hứa từ nay chẳng dám đến nữa. Dương Trung cho nó một ít tiền, đuổi đi. Dương Trung khóc lóc, tạ tội:

- Lão nô kinh động, xúc phạm thiếu gia, nguyên từ nay ngài hãy sửa đổi những hành vi trước kia. Chỉ mong nghe theo lời lão nô tận tâm dốc sức, chẳng đầy hai, ba năm, cơ nghiệp cũ sẽ có thể khôi phục. Nếu không, lão nô sẽ dìm mình xuống biển, chẳng đành lòng thấy thiếu gia chết đói, để nhục cho môn hộ.

Bá Giản hồ thẹn, khóc lóc, vâng theo. Mấy năm sau, quả nhiên khôi phục trọn vẹn ruộng nương, nhà cửa. Về sau, Dương Trung hưởng thượng thọ.

(Nhạc)

Tùng nghe nói ở Ngô Quận có ông Trầm Hằng Cát nuôi một con chó. Về sau, Hằng Cát bị bệnh, chó bèn chẳng ăn. Tới khi ông chết, con chó tru ầm lên suốt đêm mới thôi. Qua năm sau, đưa ma, chó bèn va đầu vào sườn mộ chết. Con chó có nghĩa thay! Những kẻ gặp chuyện liên quan đến sống chết bèn biến đổi khí tiết, thay đổi tâm lòng, đúng là chẳng bằng con chó có nghĩa vậy!

Vâng ạ thời gian đã hết bài hôm nay chúng ta sẽ kết thúc ở đây.

(nhạc)

Chúc bạn

Không làm các việc ác
Mỗi năm được bình an
Siêng làm các việc lành
Năm nào cũng như ý

Website: www.duongdenhanhphuc.vn
Kênh Youtube: duongdenhanhphuc

*Hoan nghênh mọi hình thức ấn tống, sao chép, copy, công
đức vô lượng!*